

PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ PHÒNG THÍ NGHIỆM, TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

1. Tên phòng thí nghiệm/ Trung tâm nghiên cứu: Phòng thí nghiệm BM Động vật có xương sống
2. Loại hình: PTN chuyên đề
3. Ngành/ Chuyên ngành đào tạo: Sinh học, Công nghệ Sinh học
4. Trưởng phòng thí nghiệm / Giám đốc trung tâm: TS. Nguyễn Thành Nam
5. Danh sách cán bộ cơ hữu (*họ tên, học hàm, học vị*):

'-Cán bộ nghiên cứu:

- TS. Nguyễn Thành Nam
- PGS.TS. Nguyễn Xuân Huấn
- ThS. Hoàng Trung Thành
- TS. Nguyễn Thị Lan Anh
- ThS. Nguyễn Huy Hoàng

6. Danh sách cán bộ nghiên cứu chủ chốt (*họ tên, học hàm, học vị*):

- PGS.TS. Nguyễn Xuân Huấn
- TS. Nguyễn Thành Nam
- TS. Nguyễn Thị Lan Anh

7. Mức độ đầu tư: PTN hiện có và trong kế hoạch cần được đầu tư bổ sung

8. Các thiết bị nghiên cứu chính:

- ✓ Máy cắt, mài đá tai nghiên cứu sinh học cá
- ✓ Thiết bị nghiên cứu tiếng kêu và siêu âm của các loài động vật có xương sống: thú, chim, lưỡng cư.
- ✓ Kính hiển vi, kính lúp soi nổi
- ✓ Bộ mẫu tiêu chuẩn các loài động vật có xương sống ở Việt Nam

9. Hướng nghiên cứu chính:

- Mô tả vắn tắt (không quá 500 từ) về các hướng nghiên cứu chính:

- ✓ Đa dạng sinh học và bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng và phát triển nguồn lợi các nhóm động vật có xương sống (cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú).
- ✓ Nghiên cứu phát triển và chuyển giao mô hình nuôi một số loài cá bản địa có giá trị kinh tế cao nhằm tạo sinh kế bền vững cho đồng bào Tây Bắc.
- ✓ Quy hoạch bảo tồn và phát triển nguồn gen các nhóm động vật có xương sống (cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú).
- ✓ Đặc điểm sinh học, sinh thái học các nhóm động vật có xương sống (cá, lưỡng cư, bò sát, chim, thú): đặc điểm phân bố, sinh thái dinh dưỡng, thành phần thức ăn, đặc điểm sinh trưởng và phát triển.

- ✓ Nghiên cứu quần thể và biến động quần thể các loài thủy sản phục vụ việc quản lý, khai thác và bảo tồn.

- 5 từ khóa về hướng nghiên cứu chính: Đa dạng sinh học và bảo tồn đa dạng sinh học; Phát triển và chuyển giao mô hình nhân nuôi; Quy hoạch bảo tồn và phát triển nguồn gene; Nghiên cứu biến động quần thể.

10. Sản phẩm đã có, có thể chuyển giao:

- ✓ Bản quy hoạch Khu bảo tồn thủy sản cấp quốc gia Hồ Lắk.
- ✓ Bản Quy hoạch chi tiết Khu Bảo tồn vùng nước nội địa cấp quốc gia thượng nguồn sông Đà đến năm 2020.
- ✓ Mô hình nuôi một số loài cá bản địa có giá trị kinh tế cao

11. Dự kiến sản phẩm KHCN trong giai đoạn 2016-2020:

- Mô tả vắn tắt (không quá 500 từ) về sản phẩm:

- ✓ Mô hình nuôi một số loài cá bản địa có giá trị kinh tế cao.
- ✓ Các bộ dữ liệu về đa dạng sinh học và các loài động vật có xương sống quý hiếm cần bảo tồn/có giá trị kinh tế cao ở Việt Nam.
- ✓ Bản quy hoạch bảo tồn và phát triển nguồn gen các nhóm động vật có xương sống.

- 3 từ khóa về sản phẩm: Mô hình nuôi một số loài cá bản địa; Dữ liệu về các loài quý hiếm/có giá trị kinh tế cao; Quy hoạch bảo tồn; Ấn phẩm khoa học, sáng chế.